

XÁC ĐỊNH TIỀM NĂNG QUẦN ĐẢO CÔ TÔ CHO PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Phạm Thanh Hoan¹, Phạm Hoàng Hải², Nguyễn Thị Lý³, Nguyễn Thu Nhung²

¹Trường THPT Trần Hưng Đạo

²Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

³Trường THPT Bạch Đằng

Tóm tắt: Quần đảo Cô Tô được xác định là quần đảo “tiền tiêu”, nằm trong vịnh Bắc Bộ, có vị thế quan trọng trong đảm bảo quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế, giao lưu quốc tế. Với ưu thế về mặt tài nguyên thiên nhiên, nơi đây thuận lợi phát triển các ngành kinh tế biển, đặc biệt là du lịch biển đảo. Tuy nhiên, sự phát triển du lịch ở đây chưa tương xứng với tiềm năng do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Bằng phương pháp đánh giá đa chỉ tiêu, bài báo đã xác định được tiềm năng phát triển du lịch và gián tiếp chỉ ra nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, đồng thời đề xuất định hướng một số giải pháp phát triển du lịch quần đảo Cô Tô trên quan điểm phát triển bền vững.

Từ khóa: Đảo Cô Tô, đảo Thanh Lân, du lịch.

Nhận bài ngày 10.4.2023; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 23.5.2023

Liên hệ tác giả: Phạm Thanh Hoan; Email: phamthanhhoan09@gmail.com

1. MỞ ĐẦU

Trải qua thời gian dài phát triển, du lịch biển đảo của Việt Nam đã có vị thế nhất định trên bản đồ du lịch Thế giới. Theo Tổng cục Du lịch Việt Nam (2018), từ năm 2000 du lịch biển đảo có đóng góp lớn cho sự phát triển chung của ngành du lịch Việt Nam, trung bình trên 75% khách quốc tế chọn du lịch biển đảo và 28 tỉnh, thành phố có vị trí giáp biển, đóng góp tới 71,5% tổng doanh thu du lịch lữ hành của cả nước; tốp 20% các địa phương dẫn đầu chiếm tỷ trọng 75,8% tổng doanh thu du lịch lữ hành và trong tốp này tỷ lệ các địa phương giáp biển đã chiếm đến gần 82% (Tổng cục Du lịch, 2018). Một trong những địa phương dẫn đầu về du lịch biển đảo không thể không nhắc đến tỉnh Quảng Ninh với tiềm năng du lịch biển đảo vô cùng lớn. Ngoài những điểm đến quen thuộc đối với du khách như vịnh Hạ Long là di sản thiên nhiên thế

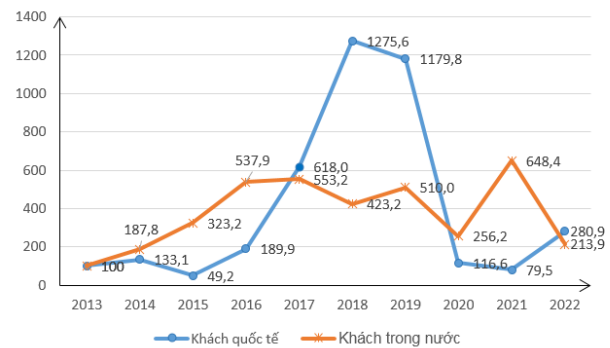
giới hoặc, vịnh Bái Tử Long thì quần đảo Cô Tô là một trong những lựa chọn điểm đến du lịch khá “hot” trong thời gian gần đây.

Nằm ở phía Bắc vịnh Bắc Bộ, bên cạnh vị trí chiến lược quan trọng - đảo tiền tiêu của Đất nước, quần đảo Cô Tô nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh được đánh giá là một trong những quần đảo có nhiều tiềm năng phục vụ khai thác du lịch. Quần đảo Cô Tô sở hữu nhiều bãi biển đẹp, cát trắng, mịn như bãi Tình Yêu, Hồng Vân, Vân Cháy, Bắc Vân, Cá Chép, Bảy Sao, Nam Hải, Ba Châu, Hải Quân, Cô Tô con... nước biển trong, xanh thuận lợi cho phát triển du lịch tắm biển. Mặc dù được đô thị hóa nhiều nhưng quần đảo Cô Tô vẫn giữ được hệ sinh thái rừng mang nét riêng biệt, cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp,... và nhiều nét văn hóa riêng của con người miền biển đã tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch tham quan. Bên cạnh đó, không gian yên tĩnh, không khí trong lành,... là cơ hội cho phát triển du lịch nghỉ dưỡng,...



Hình 1. Quần đảo Cô Tô nhìn từ ảnh vệ tinh (Nguồn: Ảnh Sentinel 2 (chụp năm 2022))

Theo số liệu thống kê của huyện Cô Tô, tổng doanh thu du lịch năm 2019 cao gấp 159 lần so với năm 2010, tốc độ tăng trưởng lượng khách du lịch cao cả khách nội địa và khách quốc tế (hình 2) (Phòng Văn hóa Thể thao và Du lịch huyện Cô Tô, 2021). Tuy nhiên, thời điểm du khách quốc tế và du khách nội địa đến tham quan Cô Tô không giống nhau. Nếu như khách du lịch quốc tế (chủ yếu đến từ thị trường Châu Á) đến Cô Tô trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau thì khách du lịch nội địa lại tập trung vào thời kỳ nghỉ lễ, nghỉ hè từ tháng 5 đến tháng 9. Điều đó phản ánh thói quen đi du lịch của các đối tượng khách du lịch.



Hình 2. Tốc độ tăng trưởng lượng khách (%)

Mặc dù, khi đến với Cô Tô, du khách được trải nghiệm các sản phẩm, chương trình du lịch như “Một ngày làm ngư dân”, “Hành trình vì biển đảo quê hương” cùng các sản phẩm du lịch khác nhưng thời gian lưu trú của du khách trên đảo không dài, trung bình 1,8 ngày, tập trung chủ yếu ở thị trấn Cô Tô (trên 90%), ở xã Thanh Lân hạn chế hơn (tỷ lệ 0,5%). Điều đó cho thấy rằng, du lịch quần đảo Cô Tô vẫn chưa khai thác hết tiềm năng vốn có, còn bỏ qua nhiều cơ hội cho phát triển, cùng với đó là những ảnh hưởng của những yếu tố chủ quan và khách quan đã làm hạn chế du lịch nơi đây. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là thiếu các đánh giá tổng hợp tiềm năng, các mô hình phát triển du lịch hợp lý, thiếu các loại hình du lịch

hấp dẫn, thiếu sự liên kết trong công tác quản lý, quy hoạch phát triển du lịch trên quần đảo Cô Tô. Để xác định được tiềm năng của quần đảo Cô Tô cho phát triển du lịch, nhóm nghiên cứu đã sử dụng phương pháp đánh giá đa chỉ tiêu với 04 bước: (1) xác định tiêu chí và phân bậc đánh giá, (2) đánh giá riêng các tiêu chí và chỉ tiêu đánh giá, (3) xác định trọng số của các tiêu chí đánh giá, (4) đánh giá tổng hợp và phân loại mức độ thuận lợi. Để xác định các tiêu chí và chỉ tiêu đánh giá, nhóm nghiên cứu đã tổng quan các tài liệu kết hợp với kết quả khảo sát thực địa tháng 3/2023 để lựa chọn, bao gồm: vị trí/khả năng tiếp cận, khả năng liên kết với các trung tâm du lịch, đa dạng các kiểu địa hình, chế độ hải văn, khí hậu, sinh vật, thời gian hoạt động du lịch, sức chứa, cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật. Các tiêu chí và chỉ tiêu đánh giá được phân thành 03 mức đánh giá: Tốt (tương ứng với điểm đánh giá là 3 điểm), trung bình (tương ứng với điểm đánh giá là 2 điểm), và yếu/kém (tương ứng với điểm đánh giá là 1 điểm). Để xác định trọng số của các tiêu chí đánh giá, nhóm nghiên cứu đã sử dụng thang điểm trọng số 3, 2, 1. Để tăng tính khách quan, nhóm nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chuyên gia thông qua hệ thống bảng hỏi (10 chuyên gia) và kết quả phỏng vấn khách du lịch, tiêu chí nào được lựa chọn nhiều nhất có trọng số cao nhất (trọng số 3), tiêu chí nào được lựa chọn ít nhất có trọng số thấp nhất (trọng số 1). Để đánh giá tổng hợp và phân loại mức độ thuận lợi, nhóm nghiên cứu đã sử dụng tỷ lệ điểm đạt được thực tế so với điểm đạt được tối đa. Đồng thời, sử dụng phương pháp ngắt đoạn tự nhiên để tính khoảng cách các bậc phân loại. Các bậc xếp hạng mức độ cũng được phân chia thành 03 bậc: rất thuận lợi, thuận lợi trung bình và ít thuận lợi.

Bảng 1. Phân bậc mức độ thuận lợi cho phát triển du lịch

STT	Mức đánh giá	Số điểm	Tỷ lệ so với điểm tối đa
1	Rất thuận lợi	> 57	> 71%
2	Thuận lợi trung bình	≥ 33 - ≤ 57	≥ 41% - ≤ 71%
3	Ít thuận lợi	< 33	< 41%

2. NỘI DUNG

2.1 Kết quả đánh giá riêng các tiêu chí và chỉ tiêu

- Khả năng liên kết với các trung tâm du lịch: Khả năng này là một trong những lợi thế quan trọng đối với việc phát triển du lịch trên huyện đảo. Du lịch ở quần đảo Cô Tô hiện nay có sự liên kết chặt chẽ với các tuyến du lịch trên biển liên quan đến trung tâm du lịch của Quảng Ninh (TP Hạ Long), Hải Phòng (đảo Cát Bà) qua tuyến du lịch Hải Phòng - Cát Bà - Hạ Long - Vân Đồn - Cô Tô - Móng Cái, đây cũng là tuyến du lịch đông khách và khá hấp dẫn đối với du khách ở khu vực phía Bắc. Đến với Cô Tô, du khách phải đi duy nhất hành trình trên tuyến tàu biển trong vịnh Bắc Bộ, xuất phát từ cảng Cái Rồng, cảng quốc tế Ao Tiên hoặc một số bến cảng khác. Trong hành trình ra đảo, khách du lịch sẽ được quan sát vẻ đẹp hùng vĩ của các kỳ quan đá vôi trong vịnh Bái Tử Long, vịnh Hạ Long thuộc di sản thiên nhiên thế giới. Đồng thời, do nằm gần tuyến đường biển quốc tế (Hải Phòng - Bắc Hải, Hải Phòng - Hồng Kông, Hải Phòng - Tokyo, Hải Phòng - Hải Khẩu) nên vị thế của quần đảo cũng tạo nhiều thuận lợi trong giao lưu quốc tế. Với những lý do trên, Cô Tô có điều kiện thuận lợi mở rộng liên kết với tuyến trên để

kết nối 02 trung tâm du lịch là Hạ Long và Hải Phòng tạo ra một sự hấp dẫn mới cho du khách. Điểm đánh giá là 3 điểm.

- Vị trí và khả năng tiếp cận đối với du lịch: Hiện nay du lịch ở quần đảo Cô Tô còn gặp nhiều khó khăn do hạn chế của giao thông biển (cách TP Móng Cái khoảng 27 hải lý, cảng nước sâu Vạn Giã khoảng 21 hải lý). Mặc dù, phương tiện ra đảo hiện nay đã được cải tiến, đổi mới theo hướng hiện đại, tốc độ cao, tuy vậy vẫn chỉ có một loại phương tiện duy nhất ra đảo bằng đường biển. Mặt khác, đây là khu vực nằm ở vị trí đảo tiền tiêu, chịu ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết bất thường, gây bất lợi cho việc tiếp cận của du khách với đảo. Điểm đánh giá là 1 điểm.

- Sự đa dạng của địa hình: Địa hình được đánh giá qua đặc điểm hình thái của các dạng và các kiểu địa hình, đặc biệt hoặc đánh giá mức độ tương phản của các kiểu địa hình. Trên hai đảo lớn là Cô Tô và Thanh Lân, đặc điểm địa hình không chỉ phân hóa sâu sắc mà còn rất đa dạng, với nhiều dạng địa hình thuận lợi để tiến hành nhiều loại du lịch khác nhau. Trên các đảo, địa hình đều thuộc dạng đồi núi thấp, sườn dốc, bất đối xứng bị chia cắt mạnh, trên đảo đỉnh núi cao nhất cũng không cao quá 200m. Sự bất đối xứng và chia cắt mạnh của địa hình các đảo tạo nên sự phân hóa giữa các hệ sinh thái hai bên sườn núi, đã tăng thêm sự hấp dẫn cho loại hình du lịch như: du lịch trải nghiệm, tham quan, văn cảnh. Không những vậy, địa hình của dải đồi, núi ăn lan ra sát biển, chịu sự mài mòn mạnh, đã tạo thành nhiều những vách núi dốc đứng, cao sừng sững vừa đẹp vừa hiểm trở và hùng vĩ. Các địa điểm này là điều kiện lý tưởng để khai thác loại hình du lịch mạo hiểm, trải nghiệm như: bãi đá Cầu My, Móng Rồng, khu Đuôi chuột,... Bên cạnh đó, quần đảo còn có các bãi biển có giá trị cao cho phát triển du lịch như bãi Tình Yêu (Nam Hải), Vân Cháy, Hồng Vân và Bắc Vân thuộc đảo Cô Tô lớn, bãi biển ở gần vụng Cáp Chấu, bãi trung tâm xã, bãi C67 thuộc đảo Thanh Lân và các bãi biển trên đảo Cô Tô Con. Điểm đánh giá là 3 điểm.



Hình 3. Một số dạng địa hình ở đảo Cô Tô lớn (Nguồn: Phạm Thanh Hoan 24/3/2023)

- Chế độ hải văn: Biển là môi trường thuận lợi để phát triển nhiều loại hình du lịch khác nhau, nước biển được đánh giá theo đặc trưng, sự ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến hoạt động khác thể hiện qua: nhiệt độ nước, độ muối, độ cao của sóng. Theo các nghiên cứu thực nghiệm, nhiệt độ nước thích hợp nhất cho các hoạt động dưới nước là khoảng trên 20⁰, độ mặn > 25‰, độ cao sóng từ cấp I đến cấp III. Theo kết quả nghiên cứu của Phạm Hoàng Hải (Phạm Hoàng Hải, 2005), Uông Đình Khanh (Uông Đình Khanh, 2014) và kết quả khảo sát thực địa tháng 3/2023 cho thấy rằng nhiệt độ nước biển Cô Tô trung bình khoảng

23,7°C tương đối thuận lợi cho tắm biển, tuy nhiên vào mùa đông nhiệt độ nước biển thấp hơn, hạn chế hoạt động dưới nước. Độ mặn trung bình năm của nước trên vùng biển Cô Tô khoảng 30,9 ‰ và có sự phân hoá theo hai mùa: trong đó mùa đông dao động từ khoảng 1- 20‰, mùa hè từ khoảng 32-33‰, thuận lợi cho sức khỏe người. Trong khi đó, quần đảo Cô Tô thuộc khu vực có chế độ hải văn điển hình trong vùng Vịnh Bắc Bộ, vào mùa đông sóng có hướng thịnh hành là đông bắc, đông đông bắc, độ cao trung bình 0,7 - 1,3m; mùa hè sóng có hướng thịnh hành là hướng nam, nam đông nam, độ cao khoảng 0.7 - 0.9m, thuận lợi cho du lịch tắm biển. Điểm đánh giá 3 điểm.

- Chế độ khí hậu: Khí hậu tác động đến sự phát triển du lịch được đánh giá thông qua các yếu tố như: nhiệt độ, mưa, độ ẩm, gió, bức xạ, các hiện tượng đặc biệt về thời tiết. Theo các nghiên cứu mới nhất về tiêu chí khí hậu phục vụ du lịch biển cho thấy: nhiệt độ thích hợp nhất đối với con người là 18 - 26°C, độ ẩm 30 - 60%, tốc độ gió 0,1 - 0,2m. Đặc biệt, đối với người Việt Nam, chế độ khí hậu mùa hè thích hợp nhất là: nhiệt độ: 27 - 29°C, độ ẩm: > 80%, tốc độ gió: 0,3 - 0,6m/s. So sánh với các thông số về khí hậu ở Cô Tô cho thấy hoàn toàn thích hợp để phát triển hoạt động du lịch. Điểm đánh giá 3 điểm.

- Sinh vật: Tài nguyên sinh vật được đánh giá dựa theo các tiêu chí phục vụ cho loại hình tham quan, dã ngoại. Tiêu chí lựa chọn là độ che phủ và thường được đánh giá kết hợp với đặc điểm địa hình. Nhìn chung, độ che phủ trên quần đảo Cô Tô có sự phân bố không đồng đều, phân bố tập trung ở đảo Thanh Lân là kiểu rừng kín thường xanh cây lá rộng mưa ẩm với độ che phủ khá tốt. Trong khi đó, thảm thực vật trên đảo Cô Tô lớn đã bị tàn phá do nhiều yếu tố khác nhau. Đánh giá chung, độ che phủ của quần đảo Cô Tô hiện nay còn khoảng 30 - 40%. Điểm đánh giá 2 điểm.

- Thời gian hoạt động du lịch: Thời gian hoạt động du lịch được đánh giá bằng số ngày thuận lợi cho hoạt động du lịch. Theo Nguyễn Thu Nhung (2021), kết quả HCI hàng tháng cho thấy quần đảo Cô Tô có 181/365 ngày thuận lợi và phù hợp với sức khỏe con người, tập trung vào tháng 3, 4, 5, 10, 11, 12.

Kết quả nghiên cứu này cung cấp các thông tin tham khảo cho du khách trong việc lựa chọn địa điểm và thời gian đi du lịch, là tài liệu tham khảo để các nhà tổ chức, quản lý và công ty du lịch tính toán điều chỉnh hoạt động cho phù hợp với thời tiết trên đảo Cô Tô, nhất là trong giai đoạn biến đổi khí hậu như hiện nay. Điểm đánh giá 2 điểm.

- Sức chứa khách du lịch: đối với các đảo nói chung, không gian lưu trú và trữ lượng nước là yếu tố tiên quyết, đặc biệt trong mùa du lịch. Dựa vào yếu tố nước sạch, sức chứa tối đa được tính bằng tổng lượng nước sạch trên các đảo chia cho nhu cầu của mỗi du khách, sau khi đã trừ đi tổng nhu cầu sử dụng nước của các đối tượng sử dụng trên mỗi đảo. Kết quả tính toán của Phạm Hoàng Hải (Phạm Hoàng Hải, 2005) cho thấy rằng tổng lượng nước sạch trên các đảo, sức chứa tối đa của các đảo sẽ như sau: Cô Tô (4.040 người/ngày), Thanh Lân (3.150 người/ngày). Với kết quả trên điểm đánh giá đạt 2 điểm.

- Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật: Chỉ số kỹ thuật về các cơ sở trên để phát triển du lịch tại Cô Tô, được đánh giá thông qua số lượng, chất lượng, tính đồng bộ, sự tiện nghi của cơ sở với các tiêu chuẩn qui định. Cơ sở lưu trú tính đến năm 2020 đã có 195 cơ sở với 2458

phòng nghỉ trong đó: Khách sạn 47 cơ sở với 1023 phòng, có 01 khách sạn ĐTC với 22 phòng. Nhà nghỉ 96 cơ sở 1132 phòng. Homestay 51 cơ sở 281 phòng, đảm bảo đáp ứng cho 10 000 khách/ngày. Về giao thông, hiện nay trên hai đảo đã có đường bê tông, nhưng chưa đáp ứng tốt nhu cầu đi lại trên toàn đảo. Điểm đánh giá là 2 điểm.

2.2. Kết quả đánh giá tổng hợp

- Trọng số của các tiêu chí đánh giá nhằm đánh giá mức độ phân hóa giữa các tiêu chí. Theo kết quả tham vấn ý kiến chuyên gia, 04 tiêu chí được xác định có hệ số 3 (vị trí/khả năng tiếp cận, khả năng liên kết với các trung tâm du lịch, thời gian hoạt động và sức chứa), 04 tiêu chí được xác định có hệ số 2 (địa hình, khí hậu, hải văn, cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật), 01 tiêu chí được xác định có hệ số 1 (sinh vật).

- Kết quả đánh giá tổng hợp: Điểm đánh giá tổng hợp tiềm năng phát triển du lịch cho thấy, quần đảo Cô Tô được xếp loại ở mức thuận lợi trung bình với số điểm đạt 45/81 điểm (tương đương 56%).

Bảng 2. Kết quả đánh giá tổng hợp tiềm năng cho phát triển du lịch quần đảo Cô Tô

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá riêng	Trọng số	Điểm đánh giá tổng hợp	Mức độ đánh giá	Tỷ lệ so với điểm tối đa
1	Vị trí/khả năng tiếp cận	1	3	3	Thuận lợi trung bình	56 %
2	Khả năng liên kết với các trung tâm du lịch	2	3	6		
3	Sự đa dạng của địa hình	3	2	6		
4	Chế độ hải văn	3	2	6		
5	Chế độ khí hậu	3	2	6		
6	Sinh vật	2	1	2		
7	Thời gian hoạt động du lịch	2	3	6		
8	Sức chứa du lịch	2	3	6		
9	Cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật	2	2	4		
Kết quả đánh giá tổng hợp				45		

Nguyên nhân dẫn đến sự hạn chế phát triển du lịch ở Cô Tô xuất phát từ yếu tố chủ quan và khách quan:

- Yếu tố chủ quan đến từ chất lượng cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch trên quần đảo Cô Tô (bao gồm đảo Cô Tô lớn và đảo Thanh Lam). Phương tiện vận chuyển khách du lịch từ đất liền ra đảo chưa được nâng cấp, chủ yếu là tàu nhỏ, chịu được sức gió thấp,

phương tiện vận chuyển khách du lịch giữa các đảo trong quần đảo Cô Tô còn thô sơ, chưa đảm bảo chất lượng. Trong khi đó, số lượng tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch nhiều, nhưng chủ yếu là tự phát, quy mô nhỏ, trình độ quản lý, khả năng về tài chính, năng lực cạnh tranh chưa theo kịp được tốc độ và xu thế phát triển. Bên cạnh đó, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ của người làm du lịch còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, chưa có (hoặc ít) các doanh nghiệp lớn đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

- Yếu tố khách quan đến từ vị trí của quần đảo Cô Tô so với đất liền. Quần đảo Cô Tô nằm ở khu vực ngoài, làm lá chắn cho các đảo ở phía trong (chủ yếu là các đảo thuộc huyện đảo Vân Đồn) nên có vị trí tiền tiêu. Với vị trí trên sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tiếp cận của du khách tới điểm đến du lịch này, đặc biệt trong những tháng từ 6 đến tháng 12 - thời gian thường xuất hiện các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, áp thấp, gió mùa. Do đó, khi xem xét để đưa ra những nhận định để đưa ra các giải pháp phát triển cần phải căn cứ không chỉ kết quả đánh giá tổng hợp mà còn phải dựa vào các điểm đánh giá thành phần thì mới đảm bảo tính toàn diện, tổng thể.

2.3 Đề xuất định hướng du lịch quần đảo Cô Tô trên quan điểm phát triển bền vững

(1) Không gian phát triển du lịch: Hoàn thiện không gian du lịch theo 05 địa bàn trọng điểm: Thị trấn Cô Tô - xã Đồng Tiến - xã Thanh Lân - đảo Cô Tô Con - đảo Trần. Mở rộng không gian tới các đảo lân cận để tạo ra những sản phẩm đa dạng và chuyên nghiệp phục vụ các thị trường tiềm năng, mang tính đặc trưng tại từng địa bàn. Tổ chức, bố trí không gian phù hợp với cảnh quan tại những khu vực tiếp đón, bãi đỗ xe, hạn chế xây dựng công trình kiên cố.

(2) Sản phẩm du lịch phải đảm bảo tính bảo tồn và phát huy các giá trị tài nguyên, phát triển du lịch theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường, đồng thời cũng phải đem lại lợi ích cho người dân trên quần đảo khi tham gia hoạt động du lịch: (1) Du lịch sinh thái, trải nghiệm, khám phá, biển, đảo; (2) Du lịch nghỉ dưỡng biển; (3) Du lịch tham quan các danh lam, thắng cảnh biển, đảo; (4) Du lịch thể thao, thám hiểm sự đa dạng sinh học biển gắn với các hoạt động vui chơi giải trí; (5) Du lịch cộng đồng “Homestay”; (6) Du lịch trải nghiệm.

+ Hoạt động du lịch tham quan và nghiên cứu hệ sinh thái tự nhiên rừng nguyên sinh Bắc Vân, Hồng Vân, Vân Cháy xã Đồng Tiến, đảo Cô Tô Con xã Đồng Tiến, đảo Thanh Lân;

+ Hoạt động du lịch gắn với bảo tồn các cảnh quan bờ biển: bãi biển Tình yêu, bãi đá Móng Rồng thuộc thị trấn Cô Tô; bãi Vân Cháy xã Đồng Tiến; đảo Cô Tô Con xã Đồng Tiến; vụng Ba Châu, bãi Hải quân xã Thanh Lân;

+ Du lịch cộng đồng (*Homestay*); Thôn Nam Đồng, Thôn Hải Tiến, thôn Nam Hà, Thôn Hồng Hải xã Đồng Tiến; thôn 1, thôn 3 xã Thanh Lân; khu 1, khu 2 thị trấn Cô Tô;

+ Du lịch trải nghiệm “Một ngày làm chiến sỹ”, “Hành trình Biển đảo quê hương”;

+ Du lịch thể thao, vui chơi giải trí, mua sắm: thị trấn Cô Tô, tại các bãi biển khu trung tâm Thị trấn, bãi Hồng Vân, Vân Cháy xã Đồng Tiến.

(3) Xây dựng các sản phẩm du lịch liên kết: Xây dựng các chương trình, sản phẩm du lịch biển nổi các đảo, câu cá, câu mực đêm, thám hiểm hệ sinh thái biển, thể thao biển, làng chài ven biển... lặn ngắm san hô tại Hồng Vân, đảo Cô Tô Con xã Đồng Tiến; Đuôi Chuột thị trấn Cô Tô

là những nơi lý tưởng để du khách khám phá thế giới đại dương, đặc biệt hơn cả là các dải san hô được xếp vào bậc nhất Việt Nam về mức độ phong phú. Những hòn đảo còn giữ nguyên nét hoang sơ với bãi cát trắng sẽ là những nơi lý tưởng cho các chương trình du lịch cắm trại, dã ngoại và khám phá.

(4) Xây dựng các sản phẩm du lịch phụ trợ nhằm đa dạng hoá các hình thức dịch vụ du lịch, tránh sự nhàm chán cho du khách, kéo dài thời gian lưu trú của khách, nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Cô Tô với các khu vực khác, cần đầu tư cho những sản phẩm du lịch thể thao biển như lướt ván, nhảy dù, mô tô nước, lặn biển, câu cá, bắt ốc.

(5) Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch nhằm khai thác tiềm năng trên đảo, giới thiệu các sản phẩm, chương trình du lịch, đồng thời tăng cường tổ chức, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tham gia các hoạt động như hội chợ, triển lãm để thu hút du khách. Tổ chức thường niên “Tuần văn hóa, Thể thao và Du lịch Cô Tô, Dấu ấn đảo xanh” với những hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao bổ trợ, đưa các chương trình xúc tiến vào nội dung tờ rơi, cẩm nang, Website du lịch Cô Tô, phủ sóng Internet không dây miễn phí toàn huyện, đăng tin bài trên báo, xây dựng phóng sự truyền hình về du lịch Cô Tô, quảng bá trên các trang mạng xã hội.

(6) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực du lịch: phối hợp với các cơ sở hướng nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực nghề nghiệp du lịch cho huyện đảo Cô Tô. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng dịch vụ du lịch cho cộng đồng dân cư có mong muốn và có điều kiện tham gia vào các hoạt động du lịch, cần coi đây là nguồn lao động du lịch. Tăng cường công tác phổ cập, đào tạo bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc) cho nguồn lao động và nhân dân Cô Tô.

3. KẾT LUẬN

Quần đảo Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh có vị trí địa lý đặc biệt về quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh ở khu vực biên đảo phía Đông Bắc của Tổ quốc. Với tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng mà thiên nhiên ban tặng cho quần đảo, đã mang lại nhiều tiềm năng du lịch đặc sắc để đưa Cô Tô trở thành một điểm đến du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái biển đảo cao cấp ở khu vực phía Bắc. Kết quả đánh giá tổng hợp các nguồn lực cho thấy quần đảo Cô Tô được xếp ở mức thuận lợi trung bình cho phát triển du lịch. Đồng thời, kết quả cũng chỉ ra nguyên nhân khiến cho du lịch trên quần đảo Cô Tô phát triển chưa tương xứng với tiềm năng hiện có. Trên kết quả đánh giá đó, để hướng tới phát triển du lịch Cô Tô trên quan điểm phát triển bền vững, nhóm nghiên cứu đã đề xuất 06 định hướng phát triển cụ thể cho từng khu vực, từng đối tượng liên quan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Hoàng Hải (2005). Đánh giá tổng hợp tiềm năng tự nhiên, kinh tế - xã hội; thiết lập cơ sở khoa học và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho một số huyện đảo. *Đề tài KC.09.20*.
2. Phòng Văn hóa Thể thao và Du lịch huyện Cô Tô (2021). *Báo cáo kết quả du lịch Cô Tô năm 2021*.
3. Thu Nhung Nguyen, Huu Xuan Nguyen, Hoang Hai Pham, Thu Hoa Le, Thị Hue Truong, Thị Lieu Duong, Thu Thuy Hoang Luu (2021). Influence of some climatic factor on tourism activities on Coto Island, Vietnam. *International Journal of Advandced and Applied Science*.

4. Tổng cục Du lịch (2018). *Du lịch biển Việt Nam: Dấu ấn phát triển vượt bậc*. <https://moitruongdulich.vn/index.php/item/13170>.
5. Ủy ban Nhân dân huyện Cô Tô (2022). *Phát triển du lịch đảo Thanh Lân đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030*.

DETERMINING THE POTENTIAL OF CO TO ARCHIPELAGO FOR TOURISM DEVELOPMENT

Abstract: *CoTo archipelago identified as an offshore outpost, located in the Gulf of Tonkin has an important position in ensuring national defense and security, economic development, and international exchanges. With the advantage of natural resources, this place is favorable for development of marine economic sectors, especially sea and island tourism. However, the tourism development here is not commensurate with its potentials due to various subjective and objective reasons. This article, based on a multi-criteria assessment method, has identified the potentials for tourism development and indirectly pointed out the causes that have lead to the above situation. The article also proposes orientations towards several solutions to develop tourism in the CoTo archipelago based on sustainable development point of view.*

Keywords: *Co To island, Thanh Lan island, tourism.*